

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HỒI
TỈNH KON TUM
Số: 16/2025/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Ngọc Hồi, ngày 23 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 57/2025/TLST-HNGĐ, ngày 23/04/2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Y L, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn Bun Ng, xã Sa L, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

- Bị đơn: Anh A L sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn Đắc S, xã Đắc D, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15/5/2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa:

Anh A L, sinh năm 1992 và chị Y L, sinh năm 1992.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Có bốn con chung là Y Diễm L, sinh ngày 18/12/2011; Y L, sinh ngày 16/02/2015; Y Bảo L, sinh ngày 24/12/2016 và Y Tuệ M, sinh ngày 19/11/2020.

Giao con chung là Y Diễm L, sinh ngày 18/12/2011; Y L, sinh ngày 16/02/2015; Y Bảo L, sinh ngày 24/12/2016 cho anh A L được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung cho đến khi các con chung trưởng thành.

Giao con chung Y Tuệ M, sinh ngày 19/11/2020 cho chị Y L được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung cho đến khi con chung trưởng thành.

Về cấp dưỡng tiền nuôi con: Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Chị Y L và anh A L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- **Về tài sản chung:** Chị Y L và anh A L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí ly hôn sơ thẩm:** Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và mục A phần II Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14.

Chị Y L tự nguyện nộp toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Y L đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002211, ngày 23/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Hoàn trả cho chị Y L số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát huyện Ngọc Hồi;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hồi;
- UBND xã Đăk Dục, huyện Ngọc Hồi;
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Phụng